

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: TIẾNG ANH LỚP 7– THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng	
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
		Tỉ lệ (%)	Thời gian	Tỉ lệ (%)	Thời gian	Tỉ lệ (%)	Thời gian	Tỉ lệ (%)	Thời gian	Tỉ lệ (%)	Thời gian
1	Listening	10	10	10	10					20	20
2	Language	20	20							40	20
3	Reading	10	10	20	15					20	25
4	Writing					20	10	10	15	20	25
Tổng		40	40	30	25	20	10	10	15	100	90 p
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức		40		30		20		10			
Tỉ lệ % chung		70				30					

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.
- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.
- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm và tự luận được quy định rõ trong hướng dẫn chấm.

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II
MÔN: TIẾNG ANH 7– THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

[illegible]

		2. Reading comprehension - Hiểu được nội dung chính và nội dung chi tiết các văn bản có độ dài khoảng 120-150 từ, xoay quanh các chủ điểm có trong chương trình.	- Trả lời câu hỏi Thông hiểu: -Học sinh có thể hiểu, phân tích, trả lời được câu hỏi về: + Vấn đề giao thông thế giới + Phim ảnh + Lễ hội				5						5
IV.	WRITING	1. Sentence transformation	Viết lại câu Vận dụng: Viết lại câu cùng nghĩa vận dụng các cấu trúc đã học: + ”used to” + Adverbial phrases + Cấu trúc khác có nghĩa tương đương						5				5
		2. Thematic writing - Viết theo mẫu và/hoặc có gợi ý một số kiểu văn bản có độ dài khoảng 60-80 từ về nội dung liên quan đến các chủ điểm đã học hoặc để phục vụ các nhu cầu giao tiếp cá nhân và xã giao đơn giản.	Viết đoạn văn theo chủ đề Vận dụng cao: - Sử dụng các kiến thức tổng hợp để viết một trong các nội dung: + Vấn đề giao thông thế giới + Phim ảnh + Lễ hội							1 bài	1 bài		
Tổng				30			15		10		1 bài	40	15+1 bài
Tỉ lệ % từng mức độ nhận thức				40%		30%		20%		10%		100 %	55 câu+ 1 bài
Tỉ lệ chung				70%				30%					

Cấu trúc bài KTGK 2 - TA7

I. Listening (2 điểm) 20%

Exercise 1: Trắc nghiệm (5 câu = 1 điểm = 10% nhận biết)

Exercise 2: Tự luận (5 câu =1 điểm = 10% thông hiểu)

II. Language (4 điểm) 40%

Exercise 1: pronunciation->Trắc nghiệm (5 câu = 0,5 điểm = 5% nhận biết)

Exercise 2: MCQs (10 câu = 1 điểm =10% nhận biết)

Exercise 3: Correct the mistakes (5 câu = 0,5 điểm =5% nhận biết)

Exercise 4: put the verbs into the correct form (5 câu = 1 điểm =10% thông hiểu)

Exercise 5: Put the correct form of words (5 câu = 1 điểm =10% vận dụng)

III. Reading (2 điểm) 20%

Exercise 1: Trắc nghiệm (5 câu = 1 điểm = 10% nhận biết)

Exercise 2: Tự luận (5 câu =1 điểm = 10% thông hiểu)

IV. Writing (2 điểm) 20%

Exercise 1: Viết lại câu (5 câu = 1 điểm = 10 % vận dụng)

Exercise 2: Viết văn (1 bài = 1 điểm = 10% vận dụng cao)